

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THUYẾT
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HSST

Ngày: 20/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUYẾT, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Huy và Võ Xuân Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp, Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/TLST-HS ngày 21/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 05/12/2022 đối với bị cáo **Trần Đức T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 14 tháng 5 năm 2002 tại Lệ Thuỷ, Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn 1, T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định được; con bà: Trần Thị V, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 06/10/2022 cho đến nay, có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trần Hữu T, sinh năm 2000, địa chỉ: Thôn 1, T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Chị Lê Thị K, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn 1, T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/10/2022, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện L phối hợp với Công an thị trấn K tuần tra, kiểm soát trên địa bàn thị trấn K. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận tổ dân phố P, thị trấn K phát hiện Trần Đức T ở thôn 1, T, xã T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 73H1- 301.10 có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu

dùng xe kiểm tra thì phát hiện bên trong hộp đựng đồ được gắn giữa xe mô tô có 01 túi nilon trong suốt, bên trong chứa 08 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên bề mặt của mỗi viên nén đều có in chữ “WY”. Trần Đức T khai nhận 08 viên nén trên là ma túy dạng hồng phiến, mua về để sử dụng, nhưng chưa sử dụng được thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ 08 viên nén màu hồng nói trên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ 08 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng là chất ma túy có khối lượng 0,801 gam ma túy loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 0,682 gam Methamphetamine và vỏ bao gói) 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WINER màu xanh, đỏ, đen; biển kiểm soát (BKS) 73H1- 301.10; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus bên trong lắp sim số 0904712022.

Xử lý vật chứng:

Ngày 14/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Trần Hữu T xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WINER màu xanh, đỏ, đen; biển kiểm soát (BKS) 73H1- 301.10 là chủ sở hữu.

Tại bản kết luận giám định số 1159/KL- KTHS ngày 11/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã tiến hành giám định và kết luận: 08 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên mỗi mặt của mỗi viên đều có in chữ “WY” mà cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,801 gam, Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Ngày 01/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã lập biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy gồm:

- 0,682 gam (không phải sáu trăm tám mươi hai gam) Methamphetamine mẫu sau giám định được gói bằng 01 túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A” và toàn bộ bao gói được đựng trong một phong bì thư trên ghi “1159/KL-KTHS” tất cả dán kín được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus bên trong lắp sim số 0904712022.

Bản Cáo trạng số 63/CT-VKSNDLT ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Trần Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Đức T từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,682 gam (không phải sáu trăm tám mươi hai gam) Methamphetamine mẫu

sau giám định được gói bằng 01 túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A” và toàn bộ bao gói được đựng trong một phong bì thư trên ghi “1159/KL-KTHS” tất cả dán kín được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình; đề nghị trả lại cho Trần Đức T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus bên trong chứa sim số 0904712022.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, lời luận tội, hình phạt và mức án đề nghị của Kiểm sát viên; bị cáo đã nhận thức được tội lỗi của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và hứa cố gắng cải tạo tốt để sớm về địa phương làm ăn lương thiện, trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 05/10/2022 tại tổ dân phố P, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Trần Đức T có hành vi tàng trữ trái phép 0, 801 gam ma túy (08 viên nén màu hồng) loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Trần Đức T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Trần Đức T về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được pháp luật Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ ma túy, nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy, nhưng vì động cơ cá nhân đã tìm mua ma túy của đối tượng không rõ địa chỉ trên địa bàn mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Trần Đức T đã có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,801gam (không phải tám trăm linh một gam) ma túy loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, phù hợp như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Trong vụ án, Trần Đức T khai đã mua ma túy từ một người đàn ông trên đoạn đường ở tổ dân phố P, thị trấn K. Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh nhưng chưa xác định được tên, tuổi, và địa chỉ cụ thể, nên sẽ tiếp tục xác minh, điều tra đối với đối tượng này.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra có thu giữ một số vật chứng của vụ án, số vật chứng này được xử lý như sau:

- 0,682 gam (không phải sáu trăm tám mươi hai gam) Methamphetamine còn lại sau giám định kèm theo vỏ bao gói là phương tiện phạm tội trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WINER màu xanh, đỏ, đen; biển kiểm soát (BKS) 73H1- 301.10 l, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại cho anh Trần Đức T chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus bên trong lắp sim số 0904712022 của Trần Đức T không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt: Trần Đức T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/10/2022.

- Quyết định tạm giam Trần Đức T 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/12/2022 để đảm bảo thi hành án (có Quyết định tạm giam riêng).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự. Xử:

- Tịch thu tiêu hủy 0,682 gam (không phải sáu trăm tám mươi hai gam) Methamphetamine được gói bằng 01 túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A” và toàn bộ bao gói được đựng trong một phong bì thư trên ghi “1159/KL-KTHS” tất cả dán kín được niêm phong;

- Trả lại cho Trần Đức T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng bên trong chứa sim số 0904712022.

Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, có số lượng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2022 giữa Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Trần Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/12/2022); người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú, để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

